

TP.HCM, ngày 26 tháng 6 năm 2025.

Số: 638/PCTT-VPĐK-ĐK

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 50 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
DỰ ÁN CHUNG CƯ LÔ B3 KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN
PHƯỚC THIỆN, PHƯỜNG LONG BÌNH, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**

Kính gửi: Đội Thuế Thành phố Thủ Đức

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI (theo danh sách đính kèm 50 hồ sơ) 1.1. Mã hồ sơ : -/- 1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 12/6/2025.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 2.1. Tên: Bên chuyển nhượng: Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản MV1 Việt Nam. Bên nhận chuyển nhượng: các cá nhân theo danh sách đính kèm. 2.2. Địa chỉ: 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: /. 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: cấp Giấy chứng nhận tại dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất 3.1.1. Thửa đất số: 311; Tờ bản đồ số: 105; 3.1.2. Địa chỉ tại: số 88 đường Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất: - Đường/đoạn đường/khu vực: đường Phước Thiện (đoạn từ Nguyễn Xiển đến cuối đường); - Vị trí thửa đất: Vị trí 1. - Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.....m. - Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m. 3.1.4 Diện tích thửa đất: 31.175,0 m ² - Hình thức sử dụng: sử dụng chung. - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m ² - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất): -/- m ² - Diện tích đất trong hạn mức:.....m ²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (chung cư). 3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....; 3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT81020 ngày 07 tháng 12 năm 2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.
3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất (theo danh sách đính kèm 50 hồ sơ) 3.2.1. Loại nhà ở, công trình: -/- ; cấp hạng nhà ở, công trình: /; 3.2.2. Diện tích xây dựng: -/- m²; 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/ diện tích sử dụng : -/- m²; 3.2.4. Hình thức sở hữu: -/-; 3.2.5. Số tầng: 25 tầng + 2 hầm; 3.2.6. Nguồn gốc: -/- ; 3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm; Kết cấu: tường gạch, khung sàn BTCT, mái BTCT; Năm hoàn thành: 2024.
IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT81020 ngày 07 tháng 12 năm 2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp; - Hợp đồng mua bán căn hộ; - Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư; - Biên bản bàn giao căn hộ; - Đơn Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở (để báo cáo);
- Trung tâm CNTT (để đăng tin);
- Công ty TNHH KD BĐS MV1 Việt Nam (thực hiện);
- Lưu: VT, ĐK(HS), C.Tr.

BN 4552 - 4601/2024 (50hs)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Thành Phương

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH 50 CĂN HỘ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THÀNH VIÊN PHƯỜNG LONG BÌNH, TP. THỦ ĐỨC
(Vinhomes Grand Park - B3 - GH)

(Đính kèm Phiếu chuyển số/PCTT-VPĐK-ĐK ngày 26/11/2025 của Văn phòng ĐKĐĐT

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản	Hình thức sở hữu
1	4552	Ông NGUYỄN CHƠN LỘC Năm sinh: 1990; CCCD số: 075090006966 Địa chỉ thường trú: Ấp 3, Phú Lợi, Huyện Định Quán, Tỉnh Đồng Nai Bà TRẦN THỊ THU HẰNG Năm sinh: 1999; CCCD số: 064199006950 Địa chỉ thường trú: Thôn Thanh Giáo, Ia Krêl, Đức Cơ, Gia Lai	GH103.06	3.06, Tầng 3, Tòa nhà GH1	75.2	81.5	Căn hộ	Sở hữu chung
2	4553	Bà HUỲNH THỊ GIAI NHƯ Năm sinh: 1995; CCCD số: 060195005906 Địa chỉ thường trú: Số 23, Bác Ái, Tổ 10, Khu phố 3, Phước Hội, Thị xã La Gi, Tỉnh Bình Thuận	GH105.18	5.18, Tầng 5, Tòa nhà GH1	43.1	46.7	Căn hộ	Sở hữu riêng
3	4554	Bà ĐẶNG BẮNG TUYẾN Năm sinh: 1993; CCCD số: 070193007713 Địa chỉ thường trú: Thôn 1, Nghĩa Trung, Huyện Bù Đăng, Tỉnh Bình Phước	GH108.14	8.14, Tầng 8, Tòa nhà GH1	48	51.8	Căn hộ	Sở hữu riêng
4	4555	Bà TRỊNH THỊ NGỌC Năm sinh: 1957; CCCD số: 075157008927 Địa chỉ thường trú: Tổ 9, Ấp 2 Hiếu Liêm, Huyện Vĩnh Cửu, Tỉnh Đồng Nai	GH109.12	9.12, Tầng 9, Tòa nhà GH1	54.4	59.2	Căn hộ	Sở hữu riêng

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản	Hình thức sở hữu
5	4556	Bà NGUYỄN KHÁNH LINH Năm sinh: 2006; CCCD số: 031306000054 Địa chỉ thường trú: 7.8 Topaz 2, C/c SG Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cánh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	GH112.11	12.11, Tầng 12, Tòa nhà GH1	63.3	69.2	Căn hộ	Sở hữu riêng
6	4557	Bà TRỊNH THỊ NGỌC Năm sinh: 1957; CCCD số: 075157008927 Địa chỉ thường trú: Tổ 9, Ấp 2 Hiếu Liêm, Huyện Vĩnh Cửu, Tỉnh Đồng Nai	GH117.18	17.18, Tầng 17, Tòa nhà GH1	43.1	46.7	Căn hộ	Sở hữu riêng
7	4558	Bà NGUYỄN KHÁNH LINH Năm sinh: 2006; CCCD số: 031306000054 Địa chỉ thường trú: 7.8 Topaz 2, C/c SG Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cánh, P22, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	GH121.11	21.11, Tầng 21, Tòa nhà GH1	63.3	69.2	Căn hộ	Sở hữu riêng
8	4559	Ông KHUÔNG ANH BÌNH Năm sinh: 1985; CCCD số: 079085038303 Địa chỉ thường trú: 39/21 Hẻm D16 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ THU Năm sinh: 1990; CCCD số: 026190002645 Địa chỉ thường trú: 39/21 Hẻm D16 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	GH123.02	23.02, Tầng 23, Tòa nhà GH1	43	46.5	Căn hộ	Sở hữu chung
9	4560	Ông NGUYỄN TÂN MINH Năm sinh: 1997; CCCD số: 082097016466 Địa chỉ thường trú: Số 7, Tổ 1, Ấp Hòa, Xã Bình Trung, Huyện Châu Thành, Tỉnh Tiền Giang	GH202.12	2.12, Tầng 2, Tòa nhà GH2	42.5	46.5	Căn hộ	Sở hữu riêng
10	4561	Bà BÙI VŨ HỒNG NGÀ Năm sinh: 1983; CCCD số: 079183026885 Địa chỉ thường trú: Số Nhà 1075/9, Đường Tỉnh Lộ 10, P.Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh	GH206.20	6.20, Tầng 6, Tòa nhà GH2	53.8	59	Căn hộ	Sở hữu riêng

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản	Hình thức sở hữu
11	4562	Bà NGUYỄN THẾ THẠCH THẢO Năm sinh: 1989; CCCD số: 079189020659 Địa chỉ thường trú: 187 Xóm Đất, Phường 09, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh	GH207.10	7.10, Tầng 7, Tòa nhà GH2	62.8	69.3	Căn hộ	Sở hữu riêng
12	4563	Bà LÂM THỊ THU TRÚC Năm sinh: 1985; CCCD số: 089185023444 Địa chỉ thường trú: Tổ 3, Ấp Hưng Tân, Phú Hưng, Huyện Phú Tân, Tỉnh An Giang	GH207.20	7.20, Tầng 7, Tòa nhà GH2	53.8	59	Căn hộ	Sở hữu riêng
13	4564	Ông ĐỖ THÀNH CÔNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 052092008607 Địa chỉ thường trú: tổ 11, Hoa Lư, thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai Bà NGUYỄN THỊ MỸ LINH Năm sinh: 1994; CCCD số: 060194011121 Địa chỉ thường trú: Tổ 2B, Khu phố 6, Bình Tân, Thị xã La Gi, Tỉnh Bình Thuận	GH214.20	14.20, Tầng 14, Tòa nhà GH2	54.4	59.1	Căn hộ	Sở hữu chung
14	4565	Ông VI VĂN LIÊN Năm sinh: 1955; Căn cước số: 025055000060 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 3405 Nhà R4, Số 72A Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội Bà TRẦN THỊ LAN Năm sinh: 1959; Căn cước số: 025159000079 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 3405 Nhà R4, 72A Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	GH218.11	18.11, Tầng 18, Tòa nhà GH2	63.5	69.5	Căn hộ	Sở hữu chung
15	4566	Ông CAO VĂN PHONG Năm sinh: 1974; CCCD số: 0830740000251 Địa chỉ thường trú: 769/35/8 Phạm Thế Hiển, Phường 04, Quận 8, TP Hồ Chí Minh Bà KIM NGỌC THANH Năm sinh: 1973; CCCD số: 083173012990 Địa chỉ thường trú: 769/35/8 Phạm Thế Hiển, Phường 04, Quận 8, TP Hồ Chí Minh	GH219.15	19.15, Tầng 19, Tòa nhà GH2	27.4	30.4	Căn hộ	Sở hữu chung

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản	Hình thức sở hữu
16	4567	Ông VI VĂN LIÊN Năm sinh: 1955; Căn cước số: 025055000060 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 3405 Nhà R4, Số 72A Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội Bà TRẦN THỊ LAN Năm sinh: 1959; Căn cước số: 025159000079 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 3405 Nhà R4, 72A Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	GH221.17	21.17, Tầng 21, Tòa nhà GH2	74.9	81.5	Căn hộ	Sở hữu chung
17	4568	Ông VŨ DUY BÌNH Năm sinh: 1986; CCCD số: 048086000484 Địa chỉ thường trú: Tổ 6, Khuê Mỹ, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng Bà NGÔ PHÚ CHÂU Năm sinh: 1986; CCCD số: 048186000514 Địa chỉ thường trú: Tổ 39, Mỹ An, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng	GH224.13	24.13, Tầng 24, Tòa nhà GH2	42.9	46.5	Căn hộ	Sở hữu chung
18	4569	Ông NGÔ QUANG HÒA Năm sinh: 1979; CCCD số: 036079005382 Địa chỉ thường trú: La2-8.03, Chung Cư La Astoria, Bình Trưng Tây, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà BÙI THỊ LAN PHƯƠNG Năm sinh: 1984; Căn cước số: 036184008280 Địa chỉ thường trú: La2-8.03 Chung cư La Astoria, Bình Trưng Tây, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	GH226.03	26.03, Tầng 26, Tòa nhà GH2	62.2	67.8	Căn hộ	Sở hữu chung
19	4570	Ông NGUYỄN THANH TUẤN Năm sinh: 1983; CCCD số: 079083002327 Địa chỉ thường trú: 7D Phùng Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	GH302.02	2.02, Tầng 2, Tòa nhà GH3	42.6	46.5	Căn hộ	Sở hữu riêng

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản	Hình thức sở hữu
20	4571	Ông NGUYỄN ANH TUẤN Năm sinh: 1988; CCCD số: 068088010198 Địa chỉ thường trú: 83 Duy Tân, Phường 1, Thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng Bà PHAN THỊ THÚY HẰNG Năm sinh: 1988; CCCD số: 079188016874 Địa chỉ thường trú: 285/15 Phạm Văn Chiêu, Phường 14, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	GH302.29	2.29, Tầng 2, Tòa nhà GH3	53.7	59	Căn hộ	Sở hữu chung
21	4572	Ông TRƯƠNG HỮU TUẤN Năm sinh: 1986; CCCD số: 034086001996 Địa chỉ thường trú: B03.21 Chung cư Chương Dương Home, Khu phố 5, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà VŨ THỊ ÁNH Năm sinh: 1993; CCCD số: 034193005282 Địa chỉ thường trú: B0321 Chương Dương Home, Khu Phố 5, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	GH303.15	3.15, Tầng 3, Tòa nhà GH3	60.9	66.5	Căn hộ	Sở hữu chung
22	4573	Ông DUỖNG CHÍ HIỂU Năm sinh: 1977; CCCD số: 079077022192 Địa chỉ thường trú: 32/9 Mê Linh, Phường 19, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh Bà TRẦN THỊ THANH HIỀN Năm sinh: 1990; CCCD số: 048190003272 Địa chỉ thường trú: 08 Nguyễn Công Hoan, Hòa An, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng	GH303.18	3.18, Tầng 3, Tòa nhà GH3	42.5	46.3	Căn hộ	Sở hữu chung
23	4574	Bà TRẦN THỊ THANH THÚY Năm sinh: 1979; CCCD số: 046179017529 Địa chỉ thường trú: 235/18 Phan Văn Trị, Phường 11, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	GH303.21	3.21, Tầng 3, Tòa nhà GH3	42.5	46.3	Căn hộ	Sở hữu riêng
24	4575	Bà VŨ HỒ NGÂN THẢO Năm sinh: 1991; CCCD số: 087191006188 Địa chỉ thường trú: Khóm 1, Thị trấn Mỹ An, Huyện Tháp Mười, Tỉnh Đồng Tháp	GH305.30	5.30, Tầng 5, Tòa nhà GH3	31.5	34.9	Căn hộ	Sở hữu riêng

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản	Hình thức sở hữu
25	4576	Ông LÊ ĐÌNH THÀNH Năm sinh: 1971; CCCD số: 040071000477 Địa chỉ thường trú: 76 Nguyễn Xí, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh Bà TRẦN THUY THU THUY Năm sinh: 1978; CCCD số: 079178004793 Địa chỉ thường trú: 76 Nguyễn Xí, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	GH308.27	8.27, Tầng 8, Tòa nhà GH3	73.7	81.8	Căn hộ	Sở hữu chung
26	4577	Bà NGUYỄN THỊ KIM XUYỀN Năm sinh: 1993; CCCD số: 079193019265 Địa chỉ thường trú: Ấp Trần Hưng Đạo, Xã Tam Thôn Hiệp, Huyện Cần Giuộc, Thành phố Hồ Chí Minh	GH314.02	14.02, Tầng 14, Tòa nhà GH3	42.7	46.3	Căn hộ	Sở hữu riêng
27	4578	Bà VŨ THỊ THU HẰNG Năm sinh: 1981; CCCD số: 036181007929 Địa chỉ thường trú: 117/1C Đường 38, Khu phố 8, Hiệp Bình Chánh, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	GH317.02	17.02, Tầng 17, Tòa nhà GH3	42.7	46.3	Căn hộ	Sở hữu riêng
28	4579	Ông PHẠM VIỆT HÙNG Năm sinh: 1977; CCCD số: 049077000764 Địa chỉ thường trú: 3.5 Khu A1 HAGH, Ấp 3, Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh Bà LÊ THỊ THU HẰNG Năm sinh: 1980; CCCD số: 082180001650 Địa chỉ thường trú: 3.5 Khu A1 HAGH, Ấp 3, Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	GH318.17	18.17, Tầng 18, Tòa nhà GH3	75.6	82.3	Căn hộ	Sở hữu chung
29	4580	Bà NGUYỄN THỊ HUỲNH Năm sinh: 1979; CCCD số: 079179010751 Địa chỉ thường trú: 59/57 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	GH320.13	20.13, Tầng 20, Tòa nhà GH3	75.6	82.3	Căn hộ	Sở hữu riêng

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản	Hình thức sở hữu
30	4581	Ông NGUYỄN HỒNG PHÚC Năm sinh: 1985; Căn cước số: 087085019493 Địa chỉ thường trú: 87 Đường Số 4, Khu phố 18 An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ THUỶ DƯƠNG Năm sinh: 1993; Căn cước số: 089193018178 Địa chỉ thường trú: 87, Đường Số 4, Tổ Dân Phố 50, Khu Phố 3, An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	GH332.17	32.17, Tầng 32, Tòa nhà GH3	75.6	82.3	Căn hộ	Sở hữu chung
31	4582	Ông LÊ VĂN TIẾN Năm sinh: 1992; CCCD số: 026092001526 Địa chỉ thường trú: Thôn Trung Nha, Hồng Phương, Huyện Yên Lạc, Tỉnh Vĩnh Phúc Bà LÊ THỊ HUỆ Năm sinh: 1992; CCCD số: 034192011717 Địa chỉ thường trú: Tổ 2B, Khu phố 1, Hội Nghĩa, Thị xã Tân Uyên, Bình Dương	GH336.20	36.20, Tầng 36, Tòa nhà GH3	48	51.8	Căn hộ	Sở hữu chung
32	4583	Bà HOÀNG MỸ TRANG Năm sinh: 1995; CCCD số: 075195014749 Địa chỉ thường trú: 129 Tổ 23, KP 2, Tân Mai, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	GH502.05	2.05, Tầng 2, Tòa nhà GH5	75.2	81.5	Căn hộ	Sở hữu riêng
33	4584	Ông PHẠM VĂN NAM Năm sinh: 1980; CCCD số: 030080011445 Địa chỉ thường trú: Khu phố 6, Phường An Thới, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang Bà ĐỖ THỊ LÝ Năm sinh: 1985; CCCD số: 038185024962 Địa chỉ thường trú: Tổ 1, Khu phố 6, Phường An Thới, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang	GH506.16	6.16, Tầng 6, Tòa nhà GH5	48	51.8	Căn hộ	Sở hữu chung

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản	Hình thức sở hữu
34	4585	Ông NGUYỄN THANH TÙNG Năm sinh: 1978; CCCD số: 052078009527 Địa chỉ thường trú: 6 Trịnh Hoài Đức, Vĩnh Hòa, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa Bà NGUYỄN THỊ THANH THÙY Năm sinh: 1978; CCCD số: 056178008649 Địa chỉ thường trú: 6 Trịnh Hoài Đức, Vĩnh Hòa, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	GH509.12	9.12, Tầng 9, Tòa nhà GH5	43.1	46.7	Căn hộ	Sở hữu chung
35	4586	Bà TRẦN PHƯƠNG THẢO Năm sinh: 1979; CCCD số: 001179026844 Địa chỉ thường trú: 269 Nguyễn Thiện Thuật, Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	GH509.16	9.16, Tầng 9, Tòa nhà GH5	48	51.8	Căn hộ	Sở hữu riêng
36	4587	Ông TRẦN QUỐC HƯNG Năm sinh: 1974; CCCD số: 001074027200 Địa chỉ thường trú: Thôn 1, Xã Hòa Thắng, TP Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk Bà NGUYỄN PHẠM THANH THẢO Năm sinh: 1979; CCCD số: 066179000369 Địa chỉ thường trú: Thôn 1, Xã Hòa Thắng, TP Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	GH511.10	11.10, Tầng 11, Tòa nhà GH5	63.2	69.2	Căn hộ	Sở hữu chung
37	4588	Ông PHẠM TRỌNG KHA Năm sinh: 1985; CCCD số: 072085003664 Địa chỉ thường trú: 13.04 Chung cư Mỹ An, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà PHẠM THỊ MỸ HIỀN Năm sinh: 1987; CCCD số: 056187000252 Địa chỉ thường trú: 13.04 Chung cư Mỹ An, Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	GH515.05	15.05, Tầng 15, Tòa nhà GH5	75.2	81.5	Căn hộ	Sở hữu chung

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản	Hình thức sở hữu
38	4589	Ông LÊ HOÀNG VĂN HẢI Năm sinh: 1977; CCCD số: 058077000065 Địa chỉ thường trú: 6 Đường 10, Tổ 7, Khu phố 3, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà TRỊNH THỊ BÍCH HẠNH Năm sinh: 1982; CCCD số: 052182000445 Địa chỉ thường trú: 6 Đường 10, Khu phố 3, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	GH516.06	16.06, Tầng 16, Tòa nhà GH5	54.3	59.1	Căn hộ	Sở hữu chung
39	4590	Ông NGUYỄN HOÀNG THỊNH Năm sinh: 1976; CCCD số: 068076002784 Địa chỉ thường trú: 170/1C4 đường Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THUỶ CHÍ ANH Năm sinh: 1979; CCCD số: 079179031372 Địa chỉ thường trú: 170/1C4 Đường Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	GH519.01	19.01, Tầng 19, Tòa nhà GH5	27.8	31	Căn hộ	Sở hữu chung
40	4591	Ông NGUYỄN THANH HẢI Năm sinh: 1960; CCCD số: 066060000380 Địa chỉ thường trú: 13.04 Chung Cư Gia Phát, 117-117a Lê Đức Thọ, Khu phố 18, Phường 17, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh Bà PHẠM THỊ KIM DUNG Năm sinh: 1962; CCCD số: 079162015622 Địa chỉ thường trú: 13.04 Chung Cư Gia Phát, 117-117a Lê Đức Thọ, Khu phố 18, Phường 17, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh	GH521.11	21.11, Tầng 21, Tòa nhà GH5	30.1	33.6	Căn hộ	Sở hữu chung

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản	Hình thức sở hữu
41	4592	Ông NGUYỄN THANH QUỲNH Năm sinh: 1974; CCCD số: 042074009566 Địa chỉ thường trú: 46, Đình Quang Ân, Tổ 1B, Khu Phố 4, Thị trấn Trảng Bom, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai Bà TRẦN UYÊN NGÀ Năm sinh: 1973; CCCD số: 075173005644 Địa chỉ thường trú: 46, đường Đình Quang Ân, Tổ 1B, Khu phố 4, Thị trấn Trảng Bom, Trảng Bom, Đồng Nai	GH521.12	21.12, Tầng 21, Tòa nhà GH5	43.1	46.7	Căn hộ	Sở hữu chung
42	4593	Ông TRẦN ĐẠT MINH Năm sinh: 1962; CCCD số: 074062000186 Địa chỉ thường trú: 333 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Ông LÊ ĐỨC THIÊN Năm sinh: 1995; CCCD số: 066095013055 Địa chỉ thường trú: Số 104/7 Mai Hắc Đế, Tân Thành, Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	GH523.16	23.16, Tầng 23, Tòa nhà GH5	48	51.8	Căn hộ	Sở hữu riêng
43	4594	Ông PHAM THANH LIÊM Năm sinh: 1978; Quốc tịch: Úc Hộ chiếu số: PB5604577; Ngày cấp: 07/05/2021; Nơi cấp: Úc	GH525.16	25.16, Tầng 25, Tòa nhà GH5	48	51.8	Căn hộ	Sở hữu riêng
44	4595	Bà HỒ THỊ KIM UYÊN Năm sinh: 1988; CCCD số: 070188004469 Địa chỉ thường trú: 17/3B, Khu Phố 4, Thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh	GH602.10	2.10, Tầng 2, Tòa nhà GH6	63.2	69.2	Căn hộ	Sở hữu riêng
45	4596	Ông TRẦN NGỌC LUÂN Năm sinh: 1963; CCCD số: 079063019168 Địa chỉ thường trú: 25/14/2 Lý Thường Kiệt, Phường 01, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh Bà ĐOÀN THỊ BÌNH PHƯƠNG Năm sinh: 1967; CCCD số: 079167023657 Địa chỉ thường trú: 25/14/2 Lý Thường Kiệt, Phường 01, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh	GH606.02	6.02, Tầng 6, Tòa nhà GH6	54.4	59.1	Căn hộ	Sở hữu riêng
46	4597		GH606.06	6.06, Tầng 6, Tòa nhà GH6	54.3	59.1	Căn hộ	Sở hữu chung

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản	Hình thức sở hữu
47	4598	Ông ĐÌNH VIỆT AN Năm sinh: 1955; CCCD số: 079055019639 Địa chỉ thường trú: Bình Thung 1, Bình An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương Bà PHAN THỊ KIM CÚC Năm sinh: 1953; CCCD số: 079153020343 Địa chỉ thường trú: Bình Thung 1, Bình An, Thành Phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương	GH618.15	18.15, Tầng 18, Tòa nhà GH6	63.3	69.2	Căn hộ	Sở hữu chung
48	4599	Bà TRẦN THỊ MINH THUY Năm sinh: 1977; CCCD số: 001177018978 Địa chỉ thường trú: Ngõ 176 Trương Định, Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	GH619.11	19.11, Tầng 19, Tòa nhà GH6	30.1	33.6	Căn hộ	Sở hữu riêng
49	4600	Bà NGUYỄN THANH THUY Năm sinh: 1966; CCCD số: 086166000235 Địa chỉ thường trú: 198/5/7A Phan Văn Trị, Phường 12, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	GH622.03	22.03, Tầng 22, Tòa nhà GH6	54.4	59.2	Căn hộ	Sở hữu riêng
50	4601	Ông HOÀNG VĂN CÔNG Năm sinh: 1969; CCCD số: 040069000334 Địa chỉ thường trú: 74/5 Thạc Thị Thanh, Phường Tân Định, Quận 1, TP Hồ Chí Minh Bà HOÀNG THỊ BÍCH THUY Năm sinh: 1971; CCCD số: 040171020552 Địa chỉ thường trú: 74/5 Thạc Thị Thanh, Phường Tân Định, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	GH501.S10	1.10, Tầng 1, Tòa nhà GH5	91.4	98	Cửa hàng	Sở hữu chung

✓

